

Số: 42 /BC-UBND

Việt Yên, ngày 02 tháng 3 năm 2015

## BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 49/CT-TW về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” (2005-2015)

### Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 49/CT-TW

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Việt Yên là một huyện trung du, có 17 xã, 02 thị trấn trong đó có 05 xã miền núi, diện tích 171,2 km<sup>2</sup>, dân số trung bình là 174.159 người, số hộ khoảng 43.747 hộ gia đình, trong đó số hộ gia đình có người cao tuổi (từ 60 tuổi trở lên): 16.095 hộ; số hộ gia đình có trẻ em (dưới 16 tuổi): 25.144 hộ; số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa: 38.142 hộ; có vị trí địa lý nằm gần trung tâm tỉnh lỵ, hệ thống giao thông thuận tiện; trên địa bàn huyện có 03 khu công nghiệp của tỉnh doanh nghiệp hoạt động thu hút khoảng trên 30.000.000 lao động. Do vậy “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” được Huyện uỷ, HĐND và UBND xác định là nhiệm vụ quan trọng và được cụ thể bằng các chỉ tiêu, tiêu chí về gia đình văn hoá, làng (khu phố) văn hoá trong Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XXI (giai đoạn 2010-2015). Trong 10 năm qua (2005-2015) công tác gia đình đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện, đưa đời sống vật chất và tinh thần cho mọi gia đình ngày càng nâng cao. Với quá trình phát triển kinh tế-xã hội hiện nay, kinh tế hộ gia đình thực sự đóng vai trò quan trọng trong thu nhập hàng năm; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” ở cơ sở phát triển, ngày càng có nhiều gia đình văn hoá, làng (khu phố) văn hoá góp phần gìn giữ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Công tác xoá đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm đã giúp cho nhiều gia đình thoát nghèo và nâng cao mức sống (tỷ lệ hộ nghèo ngày một giảm, hiện nay hộ nghèo là 4,07%, hộ cận nghèo 4,63%). UBND huyện đã có nhiều chính sách hỗ trợ cho các gia đình đặc biệt khó khăn, gia đình có công với cách mạng. Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em đã đạt được kết quả đáng kể, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, xã hội ngày càng ổn định và phát triển. Những giá trị nhân văn mới, tiêu biểu là bình đẳng giới và quyền trẻ em, vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội được coi trọng hơn trước... Những điều đó đã khẳng định vai trò của gia đình đối với xã hội và xã hội đối với gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trên địa bàn huyện.

### II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Công tác nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị

Nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ngay sau khi có Chỉ thị số 49-CT/TW của Bộ Chính trị, UBND huyện Việt Yên đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo để thực hiện, đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương triển khai, tổ chức tốt việc nghiên cứu, quán triệt nội dung Chỉ thị số 49-CT/TW. Tính đến nay đã có 100% xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị triển khai quán triệt Chỉ thị đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về tinh thần Chỉ thị 49-CT/TW.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và việc cụ thể hóa bằng văn bản trong quá trình tổ chức thực hiện**

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW; Quyết định số 106/QĐ/2005/QĐ-TTg ngày 16/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Gia đình Việt Nam giai đoạn 2005 - 2010, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 30/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và Gia đình và các văn bản có liên quan về công tác gia đình. Thông qua công tác tuyên truyền đã làm chuyển biến về nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, cá nhân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 905/KH-UBND ngày 03/6/2009 về triển khai thi hành Luật phòng chống bạo lực gia đình; Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 01/6/2009 về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 04/4/2013 về thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam từ năm 2013 đến năm 2020, trên địa bàn huyện Việt Yên. Kế hoạch số 930/KH-UBND ngày 07/6/2013 về tập huấn Ban chỉ đạo, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình năm 2013 (Có trên 100 đại biểu tham dự đến từ 19 xã, thị trấn và các Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình); Quyết định số 2429/QĐ-UBND ngày 22/8/2013 về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác gia đình huyện gồm 18 thành viên, do đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, phòng Văn hóa và Thông tin, Hội phụ nữ huyện làm nhiệm vụ phó trưởng ban; Ban chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Chỉ đạo 19/19 xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo công tác gia đình cấp xã, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo; Kế hoạch số 1652/KH-BCĐ ngày 11/10/2013 về triển khai thực hiện Chỉ thị 146/CT-BVHTTDL về việc tăng cường công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện Việt Yên; Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 24/3/2014 về triển khai thực hiện công tác gia đình trên địa bàn huyện năm 2014; Kế hoạch 2203/KH-UBND ngày 29/10/2014 của UBND huyện về thực hiện chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện đến năm 2020; Kế hoạch 08/KH-BCĐ ngày 03/11/2014 của Ban chỉ đạo công tác gia đình về tuyên truyền hưởng ứng ngày quốc tế xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ 25/11/2014 trên địa bàn; Kế hoạch số 2293/KH-UBND ngày 13/11/2014 của

UBND huyện về thực hiện đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình huyện đến năm 2020.

Hàng năm UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; chương trình xoá đói giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em, phòng chống các tệ nạn xã hội. Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm như: Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, Ngày gia đình Việt Nam 28/6; Ngày thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ 25/11 và chỉ đạo điều tra, thu thập thông tin về tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn theo định kỳ 1 năm 2 lần. Quán triệt các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc thu thập thông tin về công tác gia đình và bạo lực gia đình, ghi chép vào sổ và định kỳ báo cáo kịp thời về huyện.

### **3. Công tác kiểm tra, sơ kết thực hiện Chỉ thị**

Hàng năm UBND huyện xây dựng kế hoạch công tác gia đình gắn với thực hiện Chỉ thị trong đó có tổ chức kiểm tra, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng trong những năm tiếp theo.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tuyên truyền, vận động và giáo dục thực hiện Chỉ thị**

Được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền. Các địa phương, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 49-CT/TW trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân từ huyện đến cơ sở thông qua các hình thức như: Lồng ghép trong các cuộc họp Chi bộ, sinh hoạt cơ quan, đơn vị; lồng ghép trong phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” mà trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa; các chương trình liên hoan văn nghệ, hội thi... nhằm truyền đạt nội dung Chỉ thị đến mọi tầng lớp nhân dân. Qua đó cán bộ, đảng viên có trách nhiệm gương mẫu chăm lo xây dựng gia đình mình và vận động nhân dân địa phương cùng thực hiện góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; tuyên truyền về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân gia đình và các văn bản có liên quan; văn hóa giao tiếp, ứng xử trong đời sống gia đình.

Công tác tuyên truyền trực quan, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nội dung về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình được thực hiện tốt: Năm 2005 toàn huyện đã xây dựng gần 56 tin, bài và phóng sự phát trên Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn, thì đến năm 2015 toàn huyện đã xây dựng được gần 200 tin, bài và phóng sự phát trên Đài truyền thanh huyện, các xã, thị trấn, trên trang thông tin điện tử huyện (*tăng 156 tin bài so với 2005*); năm 2005 treo 104 băng vượt đường, pa nô, đến năm 2015 treo 228 băng vượt đường, pa nô (*tăng 124 băng vượt đường, pa nô*); tổ chức gặp mặt, nói chuyện chuyên đề về công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình nhân ngày Gia đình Việt Nam; năm 2005 chưa có Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình thì đến năm 2009 thành lập điểm 07 Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình và đến nay toàn huyện có 93 Câu lạc bộ, các Câu lạc bộ gia đình, phòng chống bạo lực gia đình (*tăng 86 Câu lạc bộ*) tổ chức trên 100

buổi sinh hoạt và phổ biến quy định pháp luật liên quan công tác gia đình với khoảng trên 400 lượt người tham dự.

## **2. Đẩy mạnh công tác giảm nghèo và phát triển kinh tế hộ gia đình**

Khuyến khích tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình; giúp các gia đình ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất và đời sống. Quán triệt chủ trương đường lối của Đảng lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cây trồng vật nuôi nhằm phát huy hiệu quả kinh tế hộ gia đình. Trong nông nghiệp việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tạo ra những vùng chuyên canh, những cánh đồng năng suất cao, áp dụng khoa học kỹ thuật đưa các cây con, giống mới năng suất, chất lượng vào canh tác; đưa máy móc, thiết bị vào khâu sản xuất, chế biến, giải phóng sức lao động, tạo ra sản phẩm hàng hoá có giá trị cao; tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới. Đến hết năm 2014 có 15 thôn của 09 xã thực hiện dồn điền đổi thửa; xây dựng 4 cánh đồng mẫu đều sinh trưởng phát triển tốt và cơ bản đạt được những tiêu chí đề ra; hoàn thành 02 xã về đích nông thôn mới (*xã Bích Sơn và Tăng Tiến*) đạt 19/19 tiêu chí; 04 xã đạt từ 13 - 17 tiêu chí; 11 xã đạt từ 09 - 15 tiêu chí.

Công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế hộ gia đình hoạt động hiệu quả, tạo việc làm nâng cao thu nhập. Việc huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, miền núi được quan tâm. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động giáo dục tiếp cận kiến thức pháp luật, văn hóa, y tế, khoa học kỹ thuật đến các hộ gia đình.

## **3. Việc xây dựng gia đình văn hóa thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

Việc triển khai các chương trình, dự án nâng cao chất lượng cuộc sống; quan tâm các gia đình chính sách, gia đình có nạn nhân chất độc da cam. Phát huy truyền thống "*Uống nước nhớ nguồn*", "*Tương thân tương ái*", "*Đền ơn đáp nghĩa*" đã trở thành nghĩa cử cao đẹp được cán bộ, nhân dân trong huyện tham gia, ủng hộ nhiệt tình với phương châm "*Lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều*". Vì vậy mà đời sống của người dân nói chung và người nghèo, hộ nghèo, đối tượng chính sách xã hội nói riêng được nâng lên đáng kể. Trên địa bàn huyện hiện nay không có hộ đói; Không có hộ nghèo là gia đình người có công. Đến nay toàn huyện có trên 10 nghìn đối tượng chính sách là người có công với cách mạng và đối tượng Bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên hàng tháng với hàng chục tỷ đồng (*tổng kinh phí chi riêng trong năm 2014 đã chi cho lĩnh vực này là trên 84 tỷ đồng*). Do thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, và thực hiện việc giải quyết việc làm để người dân có thu nhập ổn định, nên kết quả giảm nghèo hàng năm đạt kết quả tốt như, hiện nay tỷ lệ hộ nghèo của huyện đạt 4,07%; cận nghèo 4,63% (*giảm 13,9% so năm 2005*). Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp kiến thức, kỹ năng nuôi dạy con, kỹ năng ứng xử giữa các thành viên trong gia đình.

Việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, dân chủ ở cơ sở. Các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn; tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

Công tác đấu tranh phòng, chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội trong từng gia đình trên địa bàn huyện được quan tâm. UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chức năng thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Lực lượng An ninh đã chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh nông thôn, kiểm chế hoạt động của số đối tượng khiêu khích phức tạp, quản lý chặt chẽ hoạt động của người nước ngoài, đảm bảo tốt an ninh nội bộ, an ninh chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng trên địa bàn.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phong trào đã được Ban chỉ đạo huyện; Ban chỉ đạo các xã, thị trấn phát động và triển khai đến từng thôn, khu phố, hộ gia đình. Phong trào xây dựng gia đình, làng (khu phố) văn hóa thực sự đã đi vào cuộc sống hàng ngày của người dân, thúc đẩy các thành viên trong cộng đồng dân cư gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, “Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật”, thi đua học tập, lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm xây dựng đời sống ấm no hạnh phúc, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Hàng năm bám sát vào các hướng dẫn tiêu chuẩn công nhận danh hiệu gia đình văn hoá, làng (khu phố) văn hóa của cấp trên ban hành để tiến hành triển khai, hướng dẫn đăng ký, bình xét, công nhận các danh hiệu văn hóa cho cơ sở. Kết quả:

- Về công tác xây dựng gia đình văn hoá: Năm 2005 toàn huyện có 25.904/37.440 gia đình văn hóa đạt 69%, năm 2010 có 33.002/40.042 đạt 82,4% thì đến năm 2014 có 38.142/43.747 gia đình văn hóa đạt 87,2% (tăng 8,8% so với năm 2005).

- Về công tác xây dựng làng, khu phố văn hóa: Năm 2005 toàn huyện có 73/152 làng, khu phố văn hóa đạt 48%, năm 2010 có 100/151 làng, khu phố văn hóa đạt 66,2% thì đến năm 2014 có 116/159 làng, khu phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 73% (tăng 25% so với năm 2005).

#### **4. Củng cố kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công tác gia đình**

Củng cố kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác gia đình. Từ tháng 5/2008 Phòng Văn hoá và Thông tin được giao quản lý nhà nước về công tác gia đình, trong những năm qua cơ quan chuyên môn đã tích cực tham mưu cho Huyện uỷ, UBND huyện chỉ đạo công tác gia đình trên địa bàn huyện. Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo công tác gia đình huyện gồm 18 thành viên, do đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban, phòng Văn hóa và Thông tin, Hội phụ nữ huyện làm nhiệm vụ phó trưởng ban, các cơ quan, ban ngành làm thành viên.

Toàn huyện đã xây dựng được 159 tổ hòa giải ở 159 thôn, khu phố với số lượng trên 1000 hòa giải viên, các tổ hòa giải đã thực hiện hòa giải thành công nhiều vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở, góp phần mang lại tình đoàn kết trong cộng đồng khu dân cư.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình. Hàng năm mở từ 1-2 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác

gia đình và cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức. Việc thực hiện chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình được quan tâm hơn.

### **5. Xây dựng bổ sung các cơ chế chính sách và đầu tư các nguồn lực cho thực hiện công tác gia đình**

Xây dựng và ban hành một số chính sách nhằm khuyến khích thực hiện các chủ trương của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước về gia đình.

Đầu tư cho việc xây dựng các công trình cho nhân dân, trẻ em ở địa phương như: sửa chữa và làm mới đường giao thông nông thôn, đóng góp hàng nghìn ngày công làm vệ sinh môi trường, tu sửa công trình phúc lợi của địa phương; xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học cho trẻ em...

### **6. Những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác xây dựng gia đình**

Trong giai đoạn 2005 đến 2015 công tác gia đình được các cấp uỷ đảng chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo thường xuyên và đã có rất nhiều những tập thể, cá nhân là điển hình trong công tác gia đình, phát triển kinh tế hộ gia đình như:

Thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai, huyện Việt Yên là một trong những thôn điển hình trong việc dồn điền, đổi thửa phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng nuôi trồng thủy sản và tiêu biểu có gia đình nhà bác Nguyễn Văn Lợi với trang trại 6 mẫu nuôi cá quanh năm và 6 mẫu nuôi cá 1 vụ, mỗi lứa cá cũng cho gia đình bác thu nhập 30 - 40 triệu đồng; anh Nguyễn Văn Việt cùng thôn, khu trang trại nuôi trồng thủy sản của anh có diện tích khoảng 5000m<sup>2</sup> hàng năm cho thu nhập cao.

Gia đình bà Nguyễn Thị Kim Thôn Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên là một trong những gia đình tiêu biểu trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa, ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền. Đến nay gia đình đã đạt danh hiệu gia đình văn hóa nhiều năm liên tục. Kinh tế của gia đình chủ yếu làm ruộng và chăn nuôi, ngoài ra gia đình còn đầu tư thêm mô hình trồng rừng hiện gia đình có khoảng 70 ha rừng, chủ yếu là trồng keo và bạch đàn. Sau nhiều năm tập trung phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Con cháu học giỏi, thành đạt, lễ phép với ông bà, cha mẹ và với mọi người, biết kính trên, nhường dưới. Ngoài ra, gia đình bà luôn hòa nhã với mọi người trong làng, gần gũi, sống có tình làng nghĩa xóm.

Gia đình ông Đỗ Thành Đồng, Khu phố III, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên Gia đình đã đạt danh hiệu gia đình văn hóa nhiều năm liên tục; gia đình nề nếp, con cái học hành thành đạt; kinh tế phát triển, từ năm 2010 từ một mảnh đất hoang hóa được sự giúp đỡ của các cấp chính quyền, các tổ chức, cá nhân ủng hộ gia đình đã đầu tư và xây dựng nhà máy gạch Bích Động bảo đảm việc làm cho từ 45-50 lao động thường xuyên có thu nhập ổn định từ 3,5 triệu - 4,5 triệu, trừ các chi phí gia đình còn thu nhập khoảng 100-150 triệu đồng/năm; gia đình tích cực tham gia hoạt động từ thiện nhân đạo, hàng năm gia đình ủng hộ hàng chục triệu đồng cho Hội nạn nhân chất độc da cam, số tiết kiệm cho các cháu mồ côi tại khu phố III, ủng hộ tết vì người nghèo từ 10-20 xuất quà,...

## **IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Ngoài những kết quả đạt được thì việc thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

Công tác tuyên truyền nêu gương các điển hình tiên tiến chưa được thường xuyên, chưa tạo ra được sự tự giác trong mỗi gia đình, làng xóm, cộng đồng dân cư tham gia xây dựng.

Vẫn còn tình trạng một số nhỏ gia đình để xảy ra bạo lực đặc biệt là đối với phụ nữ và trẻ em phải gánh chịu những hậu quả nặng nề hoặc có các thành viên mắc các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật như: Ma túy, rượu chè, cờ bạc. Hiện tượng nạo phá thai trước hôn nhân vẫn còn.

Công tác xóa đói, giảm nghèo ở một số địa phương còn chưa vững chắc. Việc chuyển hướng ngành nghề cho những hộ gia đình làm nông nghiệp trong quá trình đô thị hoá và phát triển công nghiệp chưa được quan tâm đúng mức.

## 2. Nguyên nhân

Một số cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, do đó chưa có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung này, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện. Công tác giáo dục trước và sau hôn nhân, kiến thức làm cha làm mẹ chưa được quan tâm thường xuyên. Nhiều gia đình do quá tập trung làm kinh tế đã xem nhẹ việc chăm sóc, giáo dục và bảo vệ các thành viên, đặc biệt là trẻ em.

Nguồn kinh phí của các địa phương hỗ trợ cho công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện công tác gia đình còn ít chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

Mặt trái của cơ chế thị trường và lối sống thực dụng tác động mạnh tới các giá trị đạo đức truyền thống và lối sống lành mạnh của gia đình.

## V. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Có sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp; gắn công tác gia đình với việc thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng và thực hiện tốt các nội dung Chỉ thị; nêu cao vai trò đoàn kết trong nhân dân. Phát hiện và biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác gia đình.

Trong quá trình chỉ đạo, cần huy động các nguồn lực, lồng ghép các chương trình, mục tiêu, các phong trào thi đua của các ngành, đoàn thể nhằm tạo ra động lực phát triển kinh tế, xã hội và hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Ban chỉ đạo công tác gia đình các cấp thường xuyên nắm vững quan điểm, định hướng chỉ đạo của Đảng để tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, những nhiệm vụ tập trung chỉ đạo trong từng thời gian. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện ở cơ sở, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề chưa thống nhất ở cơ sở.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ cơ sở. Tổ chức tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm và làm theo các điển

hình tiên tiến. Cơ bản các xã, thị trấn đã xây dựng mô hình địa chỉ tin cậy cộng đồng, thiết lập đường dây nóng, qua đó giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình trên địa bàn...

Bước đầu các cấp chính quyền đã dành một phần kinh phí cho hoạt động công tác gia đình với sự lồng ghép với một số hoạt động khác, tiến tới việc bổ sung kinh phí chi cho công tác gia đình cụ thể hơn để được các cấp thông qua hàng năm.

**Đánh giá chung:** Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch, Huyện ủy Việt Yên về công tác gia đình và có sự phối hợp tích cực giữa các ngành, tạo ra phong trào xã hội hóa về chăm lo, xây dựng gia đình; công tác tuyên truyền về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Pháp lệnh dân số, các tiêu chuẩn xây dựng gia đình văn hóa được triển khai thực hiện nghiêm túc nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò của gia đình trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước. Nội dung tuyên truyền về lĩnh vực gia đình được phổ biến qua nhiều hình thức như trên hệ thống truyền thanh, pa nô, áp phích, các hội nghị lồng ghép... Công tác gia đình đã được các cấp chính quyền quan tâm, đến nay đã phát triển đến tất cả các làng, khu phố, từng bước đáp ứng nhiệm vụ trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

## Phần thứ hai

### Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Chỉ thị thời gian tới

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá và hiện đại hoá: Mỗi cặp vợ chồng chỉ sinh từ một đến hai con; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tế bào của xã hội.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

2.1. Nâng cao nhận thức vai trò, vị trí của gia đình trong việc thực hiện chính sách pháp luật về hôn nhân và gia đình. Phấn đấu đến năm 2020 có 95 % trở lên số hộ được tuyên truyền thực hiện tốt chính sách pháp luật về gia đình; 95% nam nữ đến tuổi kết hôn được trang bị kiến thức về hôn nhân và gia đình, giảm trung bình hàng năm 15% bạo lực gia đình.

2.2. Kế thừa phát huy những truyền thống tốt đẹp, phấn đấu đến năm 2020 có 95% gia đình văn hóa, 100% trẻ em được đến trường, 100% những người trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

2.3. Phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa, y tế, giáo dục.

#### II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Chỉ thị số 49-CT/TW về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước làm cho các cấp uỷ, chính



quyền; cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu sâu sắc về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của công tác gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác gia đình, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên; rà soát, đánh giá tình hình gia đình tại địa phương.

3. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, nhân rộng các mô hình kinh tế hộ điển hình.

4. Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tích cực xây dựng gia đình văn hóa, làng (khu phố) văn hóa; Vận động các gia đình tích cực tham gia xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, quy chế dân chủ cơ sở; phát triển các hình thức tổ hoà giải, các câu lạc bộ gia đình tại cộng đồng.

### III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới và đa dạng hoá công tác truyền thông, tăng cường giáo dục đến từng hộ gia đình pháp luật, chính sách liên quan đến vấn đề xây dựng gia đình, đặc biệt là Luật Hôn nhân và gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình.

2. Tăng cường quản lý nhà nước về gia đình, bổ sung kịp thời cán bộ chuyên môn về lĩnh vực gia đình.

3. Tăng cường các hoạt động văn hoá, thông tin góp phần phòng chống tệ nạn xã hội, đảm bảo ổn định chính trị, an ninh trật tự, an toàn giao thông. Xây dựng con người có tư tưởng đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

4. Tiếp tục khảo sát, thu thập thông tin toàn diện về gia đình, đặc biệt là nghiên cứu các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình cần gìn giữ, phát huy, những giá trị mới, tiên tiến cần tiếp thu. Xây dựng và phát triển các điển hình người tốt việc tốt, các mô hình tiên tiến. Phát huy gương người tốt việc tốt tại cơ quan và đơn vị, địa phương.

5. Bổ sung ngân sách nhà nước và huy động sự đóng góp của toàn xã hội cho công tác gia đình.

### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Thường xuyên mở các lớp tập huấn về công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình ở cơ sở.

2. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình ở địa phương

Nơi nhận: *KT*

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT: Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- LĐVP, CVVX.



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Kiệm

